

Top 2 bài văn mẫu Phân tích nhân vật Từ Hải qua đoạn thơ Kiều gặp Từ Hải trích trong Truyện Kiều Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Phân tích nhân vật Từ Hải qua đoạn thơ Kiều gặp Từ Hải trích trong Truyện Kiều Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Kim Trọng, Thúc Sinh và Từ Hải là ba nhân vật đã gắn bó với số phận và đời sống tình cảm của Thúy Kiều. Mỗi tình Kim – Kiều là mỗi tình đầu tuyệt đẹp giữa “Người quốc sắc, kẻ thiên tài”, đã nặng tình thề nguyện “Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương”. Mỗi tình giữa Thúc Sinh và Thúy Kiều là quan hệ “Trước còn trăng gió sau ra đá vàng”. Từ Hải với Thúy Kiều đã gắn bó với nhau bằng mối tình tri kỷ giữa "traoi anh hùng, gái thuyền quyên". Những nhân vật ấy đã được thi hào Nguyễn Du thể hiện một cách tuyệt đẹp, làm cho cảm hứng nhân văn lung linh tỏa sáng trên những trang thơ Truyện Kiều.

Đọc đoạn thơ Kiều gặp Từ Hải qua nghệ thuật tả người của một ngòi bút thiên tài, qua nhân vật Từ Hải ta cảm nhận được ước mơ về tự do và công lý trong xã hội phong kiến.

Lúc bấy giờ Kiều đang sống ở Châu Thai trong tay Bạc Bà, Bạc Hạnh:

Thoát buồn về, thoát bán đi,

Mây trôi bèo nổi thiếu gì là nơi!

Trong cảnh ngộ ấy, “khách biên đình”, nơi biên ải xa xôi đã đến với Kiều. Đó là một đêm mùa thu “gió mát, trăng thanh”. Hai chữ “bồng đầu” nói lên sự bất ngờ, đột ngột:

Lần đầu gió mát, trăng thanh,

Bồng đầu có khách biên đình sang chơi.

Không phải là một văn nhân với tiếng “nhạc vàng”, với "cổ pha màu áo nhuộm non da trời". Cũng không phải là người “trăm nghìn đổ một trận cười như không”. Mà là “một đấng anh hùng” có cốt cách phi thường:

Râu hùm, hàm én, mày ngài,

Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.

Những ẩn dụ, những số đo ấy tuy mang tính chất ước lệ tượng trưng của thi pháp cổ, nhưng với cách ngắt nhịp 2/2/2 ở câu lục và 4/4 ở câu bát, giọng thơ trở nên mạnh mẽ đầy ấn tượng về một tướng mạo phi phàm, uy nghi. “Khách biên đình” có võ nghệ cao cường vô địch, có trí dũng “lược thao gồm tài”. Đó là một anh hùng xuất chúng:

Đường đường một đấng anh hào,

Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Lai lịch bí mật của “khách” được hé lộ dần về họ, tên, quê quán, về chí khí “giang hồ” của một khách cung kiếm, sống một cuộc đời tự do:

Đội trời đạp đất ở đời,

Họ Từ, tên Hải vốn người Việt Đông.

Giang hồ quen thói vẫy vùng,

Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo.

Nguyễn Du đã sử dụng một số từ Hán Việt như: “đấng anh hào”, “côn quyền”, “lược thao”, “giang hồ”, “vẫy vùng” để khắc họa tính cách anh hùng và khát vọng tự do của nhân vật Từ Hải. Các phụ âm “đ” trong các từ ngữ như: “đường đường”, “đấng”, “đội trời, đạp đất”, “ở đời”, “Việt Đông”, làm cho giọng thơ vang lên hùng hồn, mạnh mẽ. Sau này khi Từ công đã chết, Thúc Sinh còn nhắc lại đây ngưỡng mộ:

“Đại vương tên Hải họ Từ,

Đánh quen trăm trận, sức dư muôn người.

... vẫy vùng trong bấy nhiêu niên,

Làm nên động địa kinh thiên ùng ùng,

Đại quân đồn đóng cõi đông...”

Có thể nói, Nguyễn Du đã dùng những từ ngữ, hình ảnh tráng lệ nhất, giọng thơ hùng tráng nhất, để ca ngợi cốt cách phi thường, thói giang hồ tự do, chí khí anh hùng của Từ Hải. Từ Hải còn là một anh hùng rất đa tình. Buổi gặp gỡ đầu tiên có thiếp danh trang trọng, nhiều tâm đắc tương tri: “cùng liếc... cùng ưa”. Người đẹp

đã làm cho đáng anh hào phải xiêu lòng. Cũng là khoảnh khắc “ban đầu lưu luyến” của lứa đôi:

Thiếp danh đưa đến lầu hồng,

Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa.

Cuộc đối thoại tại “lầu hồng” giữa anh hùng và giai nhân đã làm nổi bật thêm những nét đẹp trong tâm hồn Từ Hải. Đến “lầu hồng” gặp Kiều, Từ Hải không phải vì tình “trăng gió” mà là “tâm phúc lương cò”, đi tìm “tri kỷ”. Vì vậy khi nghe người đẹp nói lên niềm hy vọng “Tán Dương được thấy mây rồng có phen”, nghe Kiều gửi gắm sự trông cậy chờ che: “Rộng thương cỏ nội hoa hèn – Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau” thì Từ Hải “gật đầu” sung sướng:

Một lời đã biết đến ta,

Muôn chung nghìn tứ, cũng là có nhau.

Đó là một lời hứa như dao chém đá của trang anh hùng nghĩa hiệp. Chẳng cần dùng mưu kế như Thúc Sinh “rước về hũy tùm dẫu nàng một nơi”, Từ Hải đã chuộc Kiều ra khỏi lầu xanh, thái độ xử lý rất đàng hoàng: “Tiền trăm lại cứ nguyên ngân phát hoàn”. Con người “giang hồ quen thói vẫy vùng”, từng “đánh quen trăm trận” ấy lại có một tình yêu rất lãng mạn, Từ Hải là ân nhân của Kiều đã làm thay đổi số phận của một gái thanh lâu:

Trai anh hùng, gái thuyền quyên,

Phỉ nguyên sánh phượng, đẹp duyên cưới rồng

Qua đoạn thơ Kiều gặp Từ Hải, ta càng thấy rõ nghệ thuật tả người của Nguyễn Du rất đặc sắc, độc đáo. Thi hào đã dành những câu chữ hay nhất, trang trọng nhất để khắc họa tính cách anh hùng phi thường, khát vọng tự do và chất đa tình lãng mạn của nhân vật Từ Hải. Từ giọng điệu đến ngôn từ đều trang trọng, cổ kính: nhân vật lung linh màu sắc huyền thoại sử thi.

Nhân vật Từ Hải tựa như một ánh hào quang chiếu qua một quãng đời ngắn ngủi của Thúy Kiều, nhưng đã để lại trong lòng người bao ấn tượng tốt đẹp. Chân dung anh hùng Từ Hải là một phương diện tuyệt đẹp về cảm hứng nhân văn của Truyện Kiều.

Văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật Từ Hải qua đoạn thơ Kiều gặp Từ Hải trích trong Truyện Kiều mẫu 2

Trốn khỏi tay Hoạn Thư, Kiều lại rơi vào tay Bạc Bà, Bạc Hạnh. Lần thứ hai Kiều bị đẩy vào chốn thanh lâu. Ít lâu sau Kiều may mắn gặp Từ Hải. “Tấm lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng” Từ Hải chuộc Kiều ra khỏi lầu xanh, cưới nàng làm vợ.

Đoạn thơ ghi lại cuộc tri ngộ và tình duyên giữa Kiều với Từ Hải đầy màu sắc lãng mạn, ca ngợi Từ Hải, một anh hùng phi thường, một tài tử đa tình và hào hiệp. Một tung tích bí mật: “khách biên đình”, nơi biên ải xa xôi..., đến gặp Kiều giữa mùa trăng đẹp “gió mát trăng thanh”. “Bỗng đâu” bất ngờ, ngạc nhiên, với Kiều, đây không phải là một khách làng chơi tầm thường.

Tướng mạo Từ Hải phi thường. Năm nét vẽ ẩn dụ với những số đo hoành tráng đầy ấn tượng:

Râu hùm, hàm én, mày ngài

Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.

Võ nghệ xuất chúng, có tài thao lược, Từ Hải là một anh hùng đích thực:

Đường đường một đấng anh hào,

Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Lúc đầu chỉ giới thiệu “khách biên đình”, giới thiệu tướng mạo, tài thao lược, côn quyền, câu thứ 7 trở đi mới nói đến họ, tên, lai lịch. Lối viết vừa “kín” vừa kích thích trí tò mò người đọc, hơn nữa là để nêu bật tính chất bí ẩn phi thường, xuất chúng của anh hùng Từ Hải: ngang tàng, bất khuất, tung hoành, khát vọng tự do, coi thường công danh vào luồn cúi:

Đội trời đạp đất ở đời,

Họ Từ, tên Hải, vốn người Việt Đông.

Giang hồ quen thói vẫy vùng,

Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo.

Từ Hải là người anh hùng lý tưởng mang khát vọng tự do, một trong ba nhân vật rất đẹp, thể hiện cảm hứng nhân văn trong Truyện Kiều: Thúy Kiều, Kim Trọng,

Từ Hải. Chỉ mới nghe tiếng nàng Kiều, thế mà “Tám lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng”. "Xiêu" nghĩa là say đắm; say mê vì sắc, vì tài, vì tình, vì “má đào", vì "mắt xanh"...

Buổi sơ kiến, chỉ một cái “liếc” thôi mà đã “ưa”, đã “bén duyên rồi”:

Thiếp danh đưa đến lầu hồng,

Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa.

Cũng là phút đầu gặp gỡ, nhưng mỗi lần có một sắc thái biểu cảm khác nhau. Kiều gặp Kim Trọng: “Tình trong như đã, mặt ngoài còn e”. Kiều gặp Từ Hải: "Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa”. Đó là những vần thơ thú vị diễn tả men say tình ái và chất phong tình, đa tình của Kiều với Kim Trọng, Kiều với Từ Hải.

Từ Hải đến lầu xanh gặp Thúy Kiều không phải tình “trăng gió” mà là “tâm phúc tương cò”, tìm người "tri kỷ". Vì vậy khi nghe Kiều nói lên niềm hy vọng “Tân Dương thấy được mây rồng có phen", Kiều gửi gắm sự trông cậy sự che chở "Rộng thương cỏ nội, hoa hèn / Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau” Hải “gật đầu" sung sướng. Từ Hải khẳng định: Kiều là tri kỷ, gắn bó với nhau, giàu sang phú quý cũng không quên nhau. Đó là mối tình lãng mạn:

Một lời đã biết đến ta,

Muôn chung nghìn tứ cũng là có nhau.

Từ Hải chuộc Kiều ra khỏi lầu xanh rất đàng hoàng “Tiền trăm lại người; nguyên ngân phát hoàn ". Từ Hải đã cưới Kiều làm vợ, con người "giang hồ quen thói vẫy vùng này đã "sửa chôn thanh nhàn" sống trong mái ấm hạnh phúc lứa đôi “ Đặt giường thất bảo, vây màn bát tiên”.

Từ Hải là một anh hùng rất đa tình. Kiều như được cởi lốt thanh lâu trở thành một gái thuyền quyên. Cuộc tình duyên giữa Kiều với Từ Hải mang đậm màu sắc lãng mạn. Thật đẹp đôi:

Trai anh hùng, gái thuyền quyên

Phỉ nguyên sánh phượng, đẹp duyên cưới rồng.

Đoạn thơ, từ giọng điệu đến ngôn từ đều trang trọng, cổ kính. Từ Hải lấy Kiều làm vợ, bên cạnh tính cách anh hùng có thêm chất đa tình. Với Kiều, cuộc tình duyên

này là một sự đổi đời; hạnh phúc gắn liền với tự do, vĩnh viễn thoát thân phận gái lầu xanh, trở thành một mệnh phụ phu nhân, có dịp báo ân, báo oán.

Nguyễn Du trân trọng mối tình của “trai anh hùng, gái thuyền quyên” đã dành những lời tốt đẹp nhất nói về Từ Hải. Đoạn thơ thấm nhuần tinh thần nhân đạo và có không ít câu thơ tuyệt hay, người đọc nhớ mãi.